

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG T
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HSST

Ngày: 30/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Đại, ông Bùi Thanh Hải

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/HSST, ngày 30 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2022/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ly Gió H** - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1991; Sinh tại: huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Thăm P, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ly Phu H và con bà: Vàng Mé L (đều đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh, em ruột, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Phấn Ha N - Sinh năm: 1988; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án (Ngày 17/01/2019, Ly Gió H bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điểm c, khoản 1, khoản 2, Điều 47; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 22/4/2020, Ly Gió H chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương sinh sống. Tính đến ngày phạm tội gần nhất là ngày 14/10/2021, bị cáo chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu cho đến nay - Có mặt.

2. Họ và tên: **Thàng A L** - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1991; Sinh tại: huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Nơi Đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Thăm P, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thàng Go X và con bà: Vàng Mỹ L (đều đã chết); Gia đình bị cáo có 06 anh, em ruột, bị cáo là con út trong gia đình; Có vợ: Ly Ha P - Sinh năm: 1992; Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021, bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu cho đến nay - Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ly Ha P - Sinh năm: 1992. Địa chỉ: Bản Thăm P, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu: Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/10/2021, Ly Gió H, sinh năm 1991, trú tại bản Thăm P, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu đi bộ từ nhà đi đến bản Nhú M, xã P Ủ để tìm mua Heroine về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường cuối bản Thăm P thì H gặp Thàng A L, sinh năm 1991, trú cùng bản Thăm P, xã P Ủ đang ngồi trên một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu xanh đen, không có biển kiểm soát, đang dựng ở ven đường. H rủ L cùng đi mua Heroine về sử dụng và được Thàng A L đồng ý, rồi L điều khiển xe máy chở H đi. Khi đi đến khu vực bản Nhú M thì H và L gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ lạ mặt đang đứng cạnh đường. L dừng xe lại và H hỏi người phụ nữ có Heroine không thì người phụ nữ trả lời có. H lấy một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng đưa cho người phụ nữ và nói bán cho H 150.000 đồng Heroine. Người phụ nữ nhận tiền và lấy trong người ra 03 gói Heroine (*bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) và 50.000 đồng đưa trả lại cho H. H cất giấu 03 gói Heroine đã mua được và 50.000 đồng vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người. Thấy H mua được Heroine, L cũng lấy 100.000 đồng và đưa cho người phụ nữ để mua Heroine. Sau khi nhận tiền, người phụ nữ đưa cho L 02 gói Heroine (*bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh*), L cất giấu hai gói đó vào túi quần bên trái đang mặc trên người. Mua được Heroine, L điều khiển xe máy chở H đi lên đầu bản Nhú M để tìm chỗ sử dụng Heroine. Trên đường đi, H và L dừng lại ở một

quán bán hàng ven đường để đồ xăng, uống nước và mua thuốc lá để hút hết số tiền 50.000 đồng của H. Sau đó, cả hai tiếp tục điều khiển xe máy di chuyển đi đến đầu bản Nhú M thì dừng xe máy rồi đi vào bụi cây ven đường để sử dụng Heroine. L lấy một gói Heroine của L ra, còn H lấy một mảnh giấy bạc và một chiếc bật lửa rồi cùng nhau sử dụng hết số Heroine này bằng hình thức hít. Khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, trong khi H và L đang sử dụng Heroine thì bị tổ công tác Công an xã P Ủ phát hiện bắt quả tang. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện H đang tàng trữ 03 gói Heroine (bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu hồng), L đang tàng trữ 01 gói Heroine (bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh). Tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ly Gió H, Thành A L và niêm phong số vật chứng đã thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 99 và số 100 cùng ngày 15/10/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 01 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Thành A L có khối lượng là 0,08 gam; 03 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Ly Gió H có tổng khối lượng là 0,17 gam. Tại bản kết luận giám định số 806 và số 807 cùng ngày 20/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 03 mẫu chất bột khô màu trắng thu giữ của Ly Gió H và 01 mẫu chất bột khô màu trắng thu giữ của Thành A L gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Cáo trạng số: 26/CT- VKS– SH, ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố các bị cáo Ly Gió H, Thành A L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Ly Gió H, Thành A L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". **Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Gió H từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm 06 tháng. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thành A L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 02 tháng. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, vì các bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập gì. Về vật chứng xử lý vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều**

106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga; 01 mảnh giấy bạc; 03 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh nilon màu xanh; **Trả** chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu xanh đen, không có biển kiểm soát, đây là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo Thành A L. Khi Thành A L sử dụng chiếc xe mô tô chở Ly Gió H đi mua Heroine, vợ của Thành A L là chị Ly Ha P không biết Thành A L sử dụng chiếc xe mô tô vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo là phù hợp. Về án phí HSST: Các bị cáo Ly Gió H, Thành A L là người dân tộc thiểu số, sống ở khu vực có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn, không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Ly Ha P: Khi chồng chị là Thành A L sử dụng chiếc xe mô tô chở Ly Gió H đi mua Heroine, nhưng chị Ly Ha P không biết Thành A L sử dụng xe mô tô vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Gia đình chị chỉ có 01 chiếc xe mô tô này duy nhất để là phương tiện đi lại, do vậy chị xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu xanh đen, không có biển kiểm soát đây là tài sản chung của gia đình chị.

Tại phiên tòa, các bị cáo Ly Gió H, Thành A L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố; Các bị cáo nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các bị cáo xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 14/10/2021, tại bản Nhú M, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, Ly Gió H đang tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine để sử dụng; Thành A L đang tàng trữ trái phép 0,08 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã P Ủ phát hiện, bắt quả tang. Mặc dù, L biết rõ H mua và tàng trữ Heroine để sử dụng nhưng L vẫn dùng xe máy của mình để chở H đi nên L đồng phạm với H về hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine với vai trò là người giúp sức, còn H là người thực hành. Như vậy, L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng Heroine đã thu giữ của L và của H là 0,25 gam. Như vậy, khẳng định hành vi của các bị cáo Ly Gió H và Thành A L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số: 26/CT-VKS-MT ngày 29 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố đối với các bị cáo Ly Gió H và Thành A L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo Ly Gió H và Thành A L đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước làm ảnh hưởng tới trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi các bị cáo. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Khi quyết định hình phạt HĐXX cân nhắc, xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn. Đối với Ly Gió H là người chủ mưu đã rủ Thành A L cùng đi mua ma túy về sử dụng, các bị cáo là người trực tiếp mua Heroine, Như vậy Hừ và L đều đồng phạm. HĐXX căn cứ áp dụng Điều 17, Điều 58 BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Thành A L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Ly Gió H phải chịu tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm”. Ly Gió H đã bị Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 50; Điểm c, khoản 1, khoản 2, Điều 47; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đến ngày 22/4/2020 Ly Gió H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống nhưng bị cáo vẫn tái phạm, không chịu sửa chữa để làm người lương thiện mà vẫn phạm tội mới vào ngày 14/10/2021, đến nay bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do vậy, hành vi của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ly Gió H và Thành A L đều thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên cần được áp dụng cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, thấy rằng các bị cáo Ly Gió H và Thành A L làm nghề trồng trọt, không có tài sản, thu nhập gì lớn, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS ; điểm a, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa ga; 01 mảnh giấy bạc; 01 chiếc xe máy; 03 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh nilon màu xanh. Xét: 01 bật lửa ga; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 03 mảnh nilon màu hồng và 01 mảnh nilon màu xanh

Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu xanh đen, không có biển kiểm soát, đây là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng bị cáo Thành A L. Khi Thành A L sử dụng chiếc xe mô tô chở Ly Gió H đi mua Heroine, vợ của Thành A L là chị Ly Ha P không biết Thành A L sử dụng chiếc xe mô tô vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly Gió H và Thành A L vì các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, không có tài sản, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Ly Gió H và Thành A L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: điểm c, khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Ly Gió H 02 năm 06 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS. Xử phạt bị cáo Thành A L 02 năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 14/10/2021 đến ngày 23/10/2021. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS ; điểm a, khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc bật lửa ga màu đỏ; 01 (một) mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 03 (ba) mảnh nilon màu hồng và 01 (một) mảnh nilon màu xanh;

-Trả lại cho chị Ly Ha P, sinh năm 1992. Trú tại bản Thăm P, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu 01 (một) chiếc xemô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX màu xanh đen, không có biển kiểm soát, có số khung RLHJA3810GY145387, số máy JA38E-0312564 (đã qua sử dụng) và 01 chìa khóa của chiếc xe máy trên.

3. Về án phí:

Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Ly Gió H và Thành A L.

Án xử công khai, có mặt các bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Các bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
Đã ký

- CA huyện Mường Tè – THAHS;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Các bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

Lò Thị Chiến